Ký bởi: SỞ TÀI CHÍNH
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
Thời gian ký: 01/11/2021 15:08:30

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3374/STC-NS
V/v thẩm định dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 – năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách năm 2022 -2025

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 11 năm 2021

Kính gửi: Sở Tư pháp

Thực hiện Công văn số 5612/UBND-KT ngày 22/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh năm 2021 quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 – năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách năm 2022 – 2025;

Sở Tài chính dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 – năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách năm 2022 – 2025, gửi UBND các huyện, thị xã, thành phố tham gia góp ý dự thảo tại Công văn số 3252/STC-NS ngày 21/10/2021. Trên cơ sở ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, đơn vị và UBND các huyện, thị xã, thành phố *(có bản tổng hợp kèm theo);* Sở Tài chính hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 – năm đầu thời kỳ ổn định ngân sách năm 2022 – 2025 kèm theo Công văn này.

Để có cơ sở tổng hợp, Sở Tài chính đề nghị Sở Tư pháp thẩm định dự thảo nêu trên và sớm có ý kiến để Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh kỳ họp thứ 6.

Sở Tài chính kính đề nghị Sở Tư pháp phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tài chính:
+ GĐ, các PGĐ;
+ Website;
- Lưu VT, NS.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH QUẢNG NGÃI

Nguyễn Văn Luyện

Phụ lục

(Kèm theo Công văn số 3374/STC-NS ngày 01/11/2021 của Sở Tài chính)

STT	Đơn vị tham gia góp ý	Ý kiến tham gia góp ý	Ý kiến của Sở Tài chính
1	Các Sở: Nội vụ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và truyền thông, BQL Khu kinh tế DQ và các KCN Quảng Ngãi, Giao thông vận tải, Xây dựng, Công thương, Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra tỉnh, BQL đầu tư các công trình dân dụng, BQL ĐTXD các CTGT, Đài Phát thanh truyền hình Quảng Ngãi, Trường Chính trị tỉnh,Trường Đại học Phạm Văn Đồng, huyện Sơn Tây	Thống nhất như nội dung của Dự thảo	
2	Hội đồng nhân dân tỉnh, Sở Ngoại vụ, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Giáo dục và Đào tạo.	**- Tại Điều 1.** + Tại điểm a khoản 1 HĐND tỉnh đề nghị xem lại quỹ tiền lương đối với hợp đồng chuyên môn là chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 161/2020/NĐ-CP của Chính phủ. + Tại khoản 2: HĐND tỉnh ý kiến dự thảo chỉ mới thể hiện "phân bổ thêm để nâng lượng định kỳ theo quy định" đối với lao động hợp đồng, chưa thể hiện được tiền lương, tiền công đối với lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 và số 161/2020/NQ-CP được thực hiện như thế nào? (Tương tự khoản 4 Điều 5 dự thảo Nghị quyết cũng chưa thể hiện rõ nội dung tiền lương, tiền công của lao động hợp đồng). + Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị:	- Tiếp thu ý kiến của HĐND tỉnh tại điểm a khoản 1 và điều chỉnh theo quy định. - Tiếp thu ý kiến của HĐND tỉnh tại khoản 2 và điều chỉnh theo quy định. - Không điều chỉnh theo đề nghị của Sở Ngoại vụ tại khoản 3 vì đã được điều chỉnh tăng so với giai đoạn trước và không đảm bảo cân đối ngân sách.

		1. Về tiêu đề dự thảo: đề nghị bổ sung cụm từ *"giai đoạn"* trước cụm từ "2022-2025",điều chỉnh thành *"Ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022- năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách **giai đoạn** 2022-2025".* 2. Tại điểm b khoản 1 Điều 1, đề nghị bổ sung như sau: *"Quỹ tiền lương đối với số chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao nhưng chưa tuyển (số biên chế theo chỉ tiêu trừ số thực tế có mặt nói trên) thì tính theo hệ số 2,34 **(có tính phụ cấp, các loại bảo hiểm xã hội theo quy định)**."* 3. Tại điểm c khoản 1 Điều 1, đề nghị bổ sung như sau: *"Quỹ tiền lương nâng lương trước hạn và nâng lương do nâng bậc ngạch, chức vụ... được tính 1/4 số cán bộ, công chức và hợp đồng thực tế có mặt tại thời điểm lập dự toán với hệ số nâng bậc là 0,33".* 4. Tại khoản 3 Điều 1: 4.1. Thêm 01 định mức đặc thù bổ sung cho các Sở, các cơ quan tỉnh có nhiều đơn vị trực thuộc vì nguồn kinh phí chi công tác phí quá lớn, định mức phân bổ theo Dự thảo không đủ để các Sở, cơ quan tỉnh chi các nội dung hoạt động khác. Vì vậy, đề nghị bổ sung định mức như sau: *"Bổ sung khoản chi hành chính đối với các Sở, cơ quan tỉnh có:* *a) Từ 10 đơn vị trực thuộc đến 19 đơn vị trực thuộc: thêm 100 triệu đồng/năm;* *b) Từ 20 đơn vị trực thuộc đến 29 đơn vị trực thuộc: thêm 180 triệu đồng/năm;* *c) Từ 30 đơn vị trực thuộc trở lên: thêm 260 triệu*	- Về dự thảo tiêu đề không điều chỉnh theo ý kiến của Sở Giáo dục và Đào tạo, giữ nguyên như dự thảo. - Các kiến nghị còn lại của không điều chỉnh theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo vì đã được điều chỉnh tăng so với giai đoạn trước và không đảm bảo cân đối ngân sách.

		đồng/năm" 4.2. Đề nghị chuyển nội dung *"kinh phí mua sắm, thay thế máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho cán bộ, công chức và máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến (trừ máy photocopy) phục vụ công tác hành chính, văn thư, tiếp dân, bộ phận một cửa của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi"* từ phần nội dung "Định mức phân bổ bao gồm:" chuyển sang phần nội dung "Định mức phân bổ không bao gồm:". Bởi vì: nội dung này sử dụng nguồn kinh phí lớn, trong khi định mức phân bổ có hạn, không đáp ứng nhu cầu mua sắm máy móc, thiết bị phục vụ công tác. + Tại khoản 3 Sở Ngoại vụ đề xuất tăng định mức chi hoạt động thường xuyên đối với đơn vị dưới 20 biến chế là 46 triệu đồng/biên chế/năm. + Tại gạch đầu dòng thứ năm, điểm c khoản 3 Điều 1, Sở Ngoại vụ đề nghị bỏ nội dung *"kinh phí mua sắm, thay thế máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến cho cán bộ, công chức và máy móc, thiết bị văn phòng phổ biến (trừ máy photocopy) phục vụ công tác hành chính, văn thư, tiếp dân, bộ phận một cửa của cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi"*, vì trên thực tế, thời hạn sử dụng các tài sản này ngắn từ 5 đến 8 năm, các đơn vị phải thường xuyên sửa chữa,	

		nâng cấp, thay mới để đáp ứng yêu cầu xử lý công việc ngày càng cao trong môi trường điện tử. Nếu các khoản chi này bao gồm trong định mức phân bổ chi thường xuyên, các đơn vị sẽ gặp rất nhiều khó khăn, nhất là các đơn vị có số lượng biên chế ít. + Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị tăng định mức, cụ thể: "- Từ biên chế thứ 20 trở xuống: Tính 46 triệu đồng/biên chế/năm. - Từ biên chế thứ 21 đến thứ 40: Tính 43 triệu đồng/biên chế/năm. - Từ biên chế thứ 41 trở lên: Tính 40 triệu đồng/biên chế/năm." + Tại khoản 4: HĐND tỉnh có ý kiến là dự thảo quy định "Đối với các hội là tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp được cơ quan có thẩm quyền quyết định là hội có tính chất đặc thù hoạt động trong phạm vi địa phương thì được ngân sách cấp kinh phí hoạt động theo số lượng người làm việc để thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao hằng năm theo quy định" là chưa đảm bảo theo quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước "8. Kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được thực hiện theo nguyên tắc tự bảo đảm; ngân sách nhà nước chỉ hỗ trợ cho các nhiệm vụ Nhà nước giao theo quy định của Chính phủ".	- Không điều chỉnh theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT vì đã được điều chỉnh tăng so với giai đoạn trước và không đảm bảo cân đối ngân sách. - Tiếp thu ý kiến của HĐND tỉnh tại khoản 4 và điều chỉnh theo quy định.
3	Sở Giáo dục và Đào tạo	**- Tại Điều 2:**	- Không điều chỉnh theo nội dung đề nggij của Sở Giáo dục và Đào tạo, vì theo Quyết định số 30/2021/QĐ-

		+ Đề nghị bổ sung nội dung tại khoản 1 Điều 2 Dự thảo, cụ thể: *"1. Đối với định mức chi sự nghiệp giáo dục:* *Trường hợp tỷ lệ chi thường xuyên cho hoạt động giảng dạy và học tập nhỏ hơn 19% so với tổng chi sự nghiệp giáo dục, sẽ được bổ sung để bảo đảm tỷ lệ chi tiền lương, phụ cấp, các khoản có tính chất lương (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, kinh phí công đoàn, học bổng cho học sinh dân tộc nội trú) tối đa 81% (chưa kể chi từ nguồn thu học phí). Đối với các năm trong thời kỳ ổn định ngân sách, HĐND tỉnh ưu tiên bố trí ngân sách cho hoạt động giảng dạy và học tập.* ***Đối với các địa phương có tỷ lệ dân số thuộc vùng đặc biệt khó khăn và vùng khó khăn cao hơn mức bình quân chung của cả nước, chi thường xuyên cho hoạt động giảng dạy và học tập bảo đảm tỷ lệ tối thiểu 20%"****.*	TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ thì việc Bộ Tài chính xác định Quảng Ngãi có tỷ lệ dân số thuộc vùng đặc biệt khó khăn và vùng khó khăn thấp hơn mức bình quân chung của cả nước nên không thuộc đối tượng được bổ sung chi thường xuyên cho hoạt động giảng dạy và học tập bảo đảm tỷ lệ tối thiểu 20%
4	Các huyện: Tư Nghĩa,Trà Bồng, Ba Tơ, Nghĩa Hành, Mộ Đức, thành phố Quảng Ngãi.	**- Tại Điều 5. Định mức chi quản lý hành chính:** + Tư Nghĩa, Mộ Đức, Minh Long, thành phố Quảng Ngãi đề nghị tăng định mức phân bổ đơn vị hành chính cấp huyện (đối với các huyện, thị xã, thành phố còn lại) lên 3.500 triệu đồng/huyện/năm. + Trà Bồng, Bình Sơn đề nghị tăng định mức phân bổ theo số đơn vị hành chính cấp huyện lên 7.000 triệu đồng/năm. + Nghĩa Hành đề nghị tăng định mức phân bổ theo số đơn vị hành chính cấp huyện lên 4.500 triệu đồng/năm. + Ba Tơ bổ sung thêm định mức đối với huyện có nguồn thu thấp, bổ sung thêm 2.500 triệu đồng/năm. + Thành phố Quảng Ngãi đề nghị điều chỉnh chi quản lý hành chính phân bổ theo tiêu chí biên chế và chia theo vùng đối với đô thị lên 33 triệu đồng/biên chế/năm.	- Không điều chỉnh theo đề nghị của UBND các huyện, thành phố vì việc hỗ trợ định mức phân bổ đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thực hiện theo quy định tại Quyết định 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ và không đảm bảo cân đối ngân sách.
5	Các huyện: Tư Nghĩa, Trà	**- Tại Điều 6. Định mức phân bổ chi sự nghiệp giáo dục:**	- Không điều chỉnh định mức theo đề nghị của UBND

	Bồng, Trường Cao đẳng Việt Nam – Hàn Quốc – Quảng Ngãi, Sơn Hà	+ Tư Nghĩa đề nghị tăng định mức chi sự nghiệp giáo dục. + Trà Bồng, Sơn Hà đề nghị bổ sung vào điểm 4 Điều 6: "Chế độ tài chính đối với các trường phổ thông dân tộc nội trú theo Thông tư số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009. - Trường CĐ Việt Hàn: đề nghị tại điểm d khoản 4 Điều 6 về kinh phí miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 và 145/2018/NĐ-CP ngày 16/10/2018 nay đã thay thế theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021	các huyện vì đã được điều chỉnh tăng so với giai đoạn trước và không đảm bảo cân đối ngân sách. - Đối với chính sách các trường phổ thông dân tộc nội trú theo Thông tư số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 đã bao gồm trong định mức. - Đối với nội dung kiến nghị của Trường CĐ Việt Hàn, Sở Tài chính tiếp thu và điều chỉnh theo đề nghị của đơn vị.
6	Các huyện: Bình Sơn, Trà Bồng, Nghãi Hành	**- Tại Điều 7. Định mức phân bổ chi sự nghiệp đào tạo và dạy nghề:** + Bình sơn đề nghị tăng định mức. + Trà Bồng, Nghĩa Hành đề nghị tăng định mức bổ sung cho các huyện có dân số dưới 20.000 là 1.100triệu đồng/huyện.	- Không điều chỉnh theo đề nghị của UBND các huyện vì đã điều chỉnh tăng so với giai đoạn trước và không đảm bảo cân đối ngân sách.
7	Các huyện: Trà Bồng, Lý Sơn, Nghĩa Hành	**- Tại Điều 8. Định mức phân bổ chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn:** + Trà Bồng đề nghị tăng định mức bổ sung sự nghiệp phát thanh truyền hình, thông tấn lên 1.200 triệu đồng/huyện. + Nghĩa Hành đề nghị tăng định mức bổ sung sự nghiệp phát thanh truyền hình, thông tấn lên 1.100 triệu đồng/huyện. + Lý Sơn đề nghị tăng định mức cho huyện Lý Sơn lên 22.500 đồng /người/năm.	- Không điều chỉnh theo đề nghị của UBND các huyện vì đã điều chỉnh tăng so với giai đoạn trước và không đảm bảo cân đối ngân sách.
8	Các huyện: Tư Nghĩa, Trà Bồng, Lý Sơn, Nghĩa Hành	**- Tại Điều 9. Định mức phân bổ chi sự nghiệp văn hóa – thông tin:** + Tư Nghĩa đề nghị tăng định mức. p+ Nghĩa Hành đề nghị tăng định mức bổ sung lên 1.100 triệu đồng/huyện. + Trà Bồng đề nghị bổ sung thêm tiêu chí cho huyện, thành phố có điểm du lịch cấp tỉnh là 200 triệu đồng/năm. + Lý Sơn đề nghị tăng định mức cho huyện Lý Sơn lên 48.800 đồng /người/năm.	- Không điều chỉnh theo đề nghị của UBND các huyện vì đã điều chỉnh tăng so với giai đoạn trước và không đảm bảo cân đối ngân sách.
9	Các huyện; Trà Bồng, Lý Sơn, Nghĩa Hành	**- Tại Điều 10. Định mức phân bổ chi sự nghiệp thể dục thể thao:**	- Không điều chỉnh theo đề nghị của UBND các huyện vì đã điều chỉnh tăng so với giai đoạn trước và không

		+ Trà Bồng đề nghị tăng định mức. + Lý Sơn đề nghị tăng định mức cho huyện Lý Sơn lên 16.500 đồng /người/năm. + Nghĩa Hành đề xuất nâng định mức để đảm bảo mức chi tối thiểu 700 triệu đồng/huyện.	đảm bảo cân đối ngân sách.
10	Các huyện: Tư Nghĩa, Lý Sơn	**- Tại Điều 11. Định mức phân bổ chi sự nghiệp đảm bảo xã hội:** + Tư Nghĩa, Trà Bồng đề nghị tăng định mức. + Lý Sơn đề nghị tăng định mức cho huyện Lý Sơn lên 15.800 đồng /người/năm.	- Không điều chỉnh theo đề nghị của UBND các huyện vì đã điều chỉnh tăng so với giai đoạn trước và không đảm bảo cân đối ngân sách.
11	Các huyện: Tư Nghĩa, Minh Long, Lý Sơn, Nghĩa Hành	**- Tại Điều 12. Định mức phân bổ chi quốc phòng:** + Tư Nghĩa, Trà Bồng đề nghị tăng định mức. + Minh Long đề nghị tăng thêm định mức bổ sung cho các huyện có dân số dưới 20.000 dân lên 900 triệu đồng/huyện. + Lý Sơn đề nghị tăng định mức cho huyện Lý Sơn lên 16.500 đồng /người/năm. + Nghĩa Hành đề nghị tăng thêm định mức bổ sung cho các huyện có dân số dưới 20.000 dân lên 800 triệu đồng/huyện.	- Không điều chỉnh theo đề nghị của UBND các huyện vì đã điều chỉnh tăng so với giai đoạn trước và không đảm bảo cân đối ngân sách. Riêng đối với huyện Lý Sơn ngoài quy định theo định mức dân số còn được bổ sung thêm 05 tỷ để thực hiện nhiệm vụ quốc phòng.
12	Các huyện: Tư Nghĩa, Minh Long, Lý Sơn, Nghĩa Hành	**- Tại Điều 13. Định mức phân bổ an ninh, trật tự, an toàn xã hội.** + Tư Nghĩa, Trà Bồng đề nghị tăng định mức. + Minh Long đề nghị tăng thêm định mức bổ sung cho các huyện có dân số dưới 20.000 dân lên 900 triệu đồng/huyện.20.400 đồng /người/năm. + Nghĩa Hành bổ sung định mức cho các huyện để đảm bảo mức chi tối thiểu 800 triệu đồng/huyện.	- Không điều chỉnh theo đề nghị của UBND các huyện vì đã điều chỉnh tăng so với giai đoạn trước và không đảm bảo cân đối ngân sách. Riêng đối với huyện Lý Sơn ngoài quy định theo định mức dân số còn được bổ sung thêm 05 tỷ để thực hiện nhiệm vụ an ninh.
13	Các huyện: Tư Nghĩa, Trà Bồng, Nghãi Hành	**- Tại Điều 14. Định mức phân bổ chi hoạt động kinh tế.** + Tư Nghĩa, Trà Bồng đề nghị điều chỉnh định mức theo giai đoạn 2017-2020 là 9% trên tổng chi thường xuyên. + Nghĩa Hành đề nghị tính bằng 9,5% trên tổng chi thường xuyên.	- Không điều chỉnh theo đề nghị của UBND các huyện Vì theo quy định tại Quyết định 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ là phân bổ theo dân số và theo khả năng cân đối ngân sách.
14	Lý Sơn và Thành phố Quảng Ngãi	**- Tại Điều 15. Định mức phân bổ chi sự nghiệp môi trường:** + Thành phố Quảng Ngãi đề nghị tăng định mức đối với vùng đô	- Không điều chỉnh tăng theo đề nghị của UBND các huyện vì theo số liệu thảo luận với Bộ Tài chính thì

		thị. + Lý Sơn đề nghị tăng định mức cho huyện Lý Sơn lên 33.000 đồng /người/năm.	kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2022 không tăng so với năm 2021. Mặt khác, không đảm bảo cân đối ngân sách.
15	Huyện Minh Long	**- Tại Điều 17. Phân bổ dự phòng ngân sách:** - Minh Long đề nghị tăng lên 4% trên tổng chi ngân sách cấp huyện.	- Không điều chỉnh theo đề nghị của huyện vì không đảm bảo cân đối ngân sách.
16	Các huyện; Trà Bồng, Bình Sơn	**- Tại Điều 18. Định mức phân bổ chi quản lý hành chính:** - Tại điểm 3 Trà Bồng đề nghị giảm định mức đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số , miền núi xuống còn 1.000 triệu đồng/xã/năm và tăng lên cho cấp huyện. - Trà Bồng đề nghị bổ sung thêm một điểm với nội dung *"Định mức bổ sung đối với kinh phí cho các Đề án, Nghị quyết chuyên đề của HĐND tỉnh như: Nghị quyết 12/2019..."* - Tại điểm 4 Bình Sơn đề nghị điều chỉnh thành "phụ cấp đại biểu HĐND xã và tính đóng BHYT 4,5% đối với đại biểu HĐND xã không hưởng lương từ ngân sách, phụ cấp cấp ủy.	- Không điều chỉnh theo đề nghị của huyện Trà Bồng vì đã phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 Quyết định số 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ. - Đối với kiến nghị của huyện Bình Sơn không bổ sung vì trung ương giao không có khoảng kinh phí này.
17	Huyện Trà Bồng	**- Tại Điều 19. Định mức chi sự nghiệp phát thanh truyền hình, thông tấn:** + Trà Bồng đề nghị thêm tiêu chí bổ sung đối với các xã có dân số dưới 500 dân, bổ sung tối thiểu 5 triệu đồng/xã/năm.	- Không bổ sung theo đề nghị của huyện, vì tiêu chí này đã được bổ sung tại cấp huyện.
18	Các huyện: Trà Bồng, Bình Sơn	**- Tại Điều 20. Định mức chi sự nghiệp văn hóa thông tin:** + Bình Sơn đề nghị bổ sung thêm kinh phí thực hiện toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới để đảm bảo hoạt động. + Trà Bồng đề nghị xem xét tăng để đảm bảo hoạt động và chi cho công tác toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới.	- Không điều chỉnh theo đề nghị của huyện vì không đảm bảo cân đối ngân sách.
19	Hội đồng nhân dân tỉnh	**- Tại Điều 22.** + HĐND đề nghị rà soát lại hiệu lực của các văn bản: Quyết định số 130-CP ngày 20/6/1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 111-HĐBT ngày 13/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng.	Vẫn còn hiệu lực và được quy định tại Nghị định số 44/2019/NĐ-CP ngày 20/5/2019 của Chính phủ.
20	Huyện Trà Bồng, Nghĩa Hành	**- Tại Điều 25. Định mức chi hoạt động kinh tế:** + Trà Bồng, Nghĩa Hành đề nghị điều chỉnh theo mức giai đoạn trước là 9,5% trên tổng chi thường xuyên.	- Không điều chỉnh theo đề nghị của huyện, vì theo quy định tại Quyết định 30/2021/QĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ là phân bổ theo

			dân số và khả năng cân đối ngân sách.
21	Huyện Bình Sơn, thành phố Quảng Ngãi	**- Tại Điều 29: Các quy định khác:** + Bình Sơn đề nghị được phân bổ thêm 10% (dự thảo Nghị quyết 7%). + Thành phố Quảng Ngãi đề nghị được phân bổ thêm tối tthiểu là 20%.	- Không điều chỉnh theo đề nghị của huyện Bình Sơn vì không đảm bảo cân đối ngân sách. Riêng đối với kiến nghị của thành phố điều chỉnh từ 10% lên 12%.
22	Các cơ quan, đơn vị còn lại	Không có văn bản góp ý.	